TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28/6/2023
V/v: ‘‘Ly hôn, tranh chấp về nuôi con’’

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Danh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lục Thị Cương và bà Đào Thị Hà

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Vũ Hữu Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa*: Ông Hồ Lỷ Xuân – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2023 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2023; Quyết đinh hoãn phiên tòa số: 03/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Chỉn P, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Chảo Thị M, sinh năm: 1993

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Trần Chỉn P trình bày: Anh P và chị Chảo Thị M tự nguyện tìm hiểu, yêu thương nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 18/10/2011 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang. Vợ chồng chung sống hạnh phúc bên nhau, tuy nhiên đến năm 2014, chị M nói với anh P là đi vào rừng lấy củi và biệt tích không rõ lý do, đến nay không có tin tức gì, anh P và gia đình đã tìm kiếm nhiều lần ở nhiều nơi nhưng không thấy, không biết hiện giờ chị Mai ở đâu, còn sống hay đã chết. Anh P đã yêu cầu Tòa án tuyên bố chị M mất tích để giải quyết việc ly hôn, ngày 24/02/2023 Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang đã ra quyết định tuyên bố chị Chảo Thị M mất tích. Nay anh P đề nghị Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị M.

Về con chung: Anh P và chị M có 02 con chung tên là: Chẩn Chỉn L, sinh ngày 05/5/2011 và Chẩn Chín H, sinh ngày 15/02/2013.

Từ khi chị Mai bỏ nhà đi biệt tích, anh P phải một mình chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Khi ly hôn anh P xin được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu. Không yêu cầu chị M phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Chảo Thị M, vắng mặt. Ngày 24/02/2023, Tòa án nhân dân huyện Q đã tuyên bố chị Mai mất tích, đến nay chị M không có mặt tại nơi cư trú, cũng không có tin tức gì về chị M.

Tại phiên tòa, anh Trần Chỉn P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q:

Về tuân thủ pháp luật tố tụng: Những người tiến hành tố tụng, nguyên đơn, trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến khi mở phiên tòa và tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử cho anh P ly hôn với chị M, giao cho anh P trực tiếp nuôi 02 cháu: Chẩn Chỉn L, sinh ngày 05/5/2011 và Chẩn Chín H, sinh ngày 15/02/2013 đến khi trưởng thành. Miễn án phí sơ thẩm ly hôn cho anh Pao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Chảo Thị M đã bị Tòa án nhân dân huyện Q tuyên bố mất tích theo Quyết định định sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2023/QDST-DS ngày 24/02/2023 về việc tuyên bố một người mất tích nên thuộc trường hợp không hòa giải được theo quy định tại khoản 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo khoản 2 Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét vụ án.

[2] Việc anh Trần Chỉn P khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Chảo Thị M, có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Thôn B, xã Q, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì yêu cầu của anh P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang.

[3] Về nội dung vụ án: Xét về yêu cầu ly hôn của anh Trần Chỉn P: Anh Trần Chỉn P và chị Chảo Thị M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo đúng quy định pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của anh P và chị M là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì chị M bỏ nhà đi biệt tích từ đó đến nay không có tin tức gì. Anh P đã yêu cầu Tòa án tuyên bố chị M bị mất tích, Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Hà Giang đã thực hiện trình tự tố tụng và thông báo tìm kiếm chị M nhưng không có kết quả, không có thông tin gì về chị M. Ngày 24/02/2023, Tòa án nhân dân huyện Q đã ra quyết định tuyên bố chị Chảo Thị M mất tích, quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Như vậy, cuộc sống chung giữa anh P và chị M không còn chung sống, anh P yêu cầu xin ly hôn với chị M là chính đáng và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh P, cho anh P được ly hôn với chị M.

[4] Về con chung: Anh Trần Chỉn P và chị Chảo Thị M có 02 con chung tên là: Chẩn Chỉn L, sinh ngày 05/5/2011 và Chẩn Chín H, sinh ngày 15/02/2013. Xét thấy, chị Chảo Thị M biệt tích từ năm 2014 cho đến nay không có tin tức xác thực, nên không giao trách nhiệm nuôi con hay cấp dưỡng nuôi con cho chị M được. Từ khi chị M biệt tích, anh P đã làm tốt việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt. Vì vậy, giao cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về tài sản, công nợ chung: Anh P không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Anh P thuộc trường hợp được miễn án phí và có đơn đề nghị, cần miễn án phí sơ thẩm ly hôn cho anh Trần Chỉn P.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con của anh Trần Chỉn Pao

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Chỉn P được ly hôn với chị Chảo Thị M.

- Về con chung: Xử Giao cho anh Trần Chỉn P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Chẩn Chỉn L, giới tính: Nam, sinh ngày 05/5/2011 và Chẩn Chín H, giới tính: Nam, sinh ngày 15/02/2013 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Chị Chảo Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật.

- Tài sản chung, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho anh Trần Chỉn P.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho anh Trần Chỉn P biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Chảo Thị M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Q;
- UBND xã Q;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Danh Nhân